

BẢN TIN PHÁP LUẬT – TUẦN 04 Tháng 12 Năm 2025 & TUẦN 01 THÁNG 1 Năm 2026

(22/12/2025 – 04/01/2026)

I. Lĩnh vực Lao động tiền lương

- Nghị quyết 73/2025/NQ-HĐND** quy định cơ chế, chính sách, biện pháp ưu đãi, hỗ trợ thu hút nguồn nhân lực công nghệ cao làm việc tại khu công nghệ cao và thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo tại khu công nghệ cao do Thành phố Hà Nội ban hành và có hiệu lực ngày 27/12/2025.

Nội dung:

Thiết lập khung chính sách toàn diện nhằm thu hút, giữ chân nguồn nhân lực công nghệ cao và thúc đẩy hệ sinh thái đổi mới sáng tạo tại các khu công nghệ cao trên địa bàn Thành phố Hà Nội với nhiều cơ chế ưu đãi vượt trội, mang tính đột phá.

Một số điểm mới đáng lưu ý:

- Lần đầu tiên triển khai cơ chế “Thẻ nhân lực công nghệ cao”:** Nhân lực làm việc tại khu công nghệ cao được cấp thẻ điện tử hoặc thẻ giấy (giá trị pháp lý như nhau), làm căn cứ để hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ. Thẻ được phân thành 04 hạng theo mức độ ưu tiên: Thẻ kim cương, Thẻ vàng, Thẻ bạc và Thẻ đồng, với thời hạn tối đa 05 năm và có cơ chế nâng hạng theo thời gian công tác hoặc theo tiêu chuẩn.
- Ưu đãi tài chính và an sinh xã hội ở mức cao:** Người được cấp thẻ được hưởng nhiều chính sách như: hỗ trợ tiền thuê, mua nhà ở; chi phí đi lại bằng giao thông công cộng; ưu đãi thuế thu nhập cá nhân (lên tới 100% đối với Thẻ vàng và Thẻ kim cương); hỗ trợ học phí cho con của chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước.
- Chính sách đặc biệt đối với chuyên gia đầu ngành, nhân lực trình độ cao nhất:** Đối tượng được cấp Thẻ kim cương không chỉ được hỗ trợ toàn bộ chi phí thuê nhà ở mà còn có thể được xem xét bố trí đảm nhiệm chức danh lãnh đạo, người đứng đầu các tổ chức nghiên cứu, đổi mới sáng tạo tại khu công nghệ cao mà không phải đáp ứng thêm các điều kiện khác ngoài quy định của Nghị quyết.
- Tăng cường hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp:** Doanh nghiệp, tổ chức khoa học – công nghệ và cá nhân khởi nghiệp sáng tạo tại khu công nghệ cao được hỗ trợ mạnh mẽ về chi phí tư vấn pháp lý sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ, thuê mặt bằng, trang thiết bị và ưu đãi thuế, góp phần hoàn thiện hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của Thủ đô.

Nghị quyết được kỳ vọng tạo động lực quan trọng trong việc thu hút nhân tài, phát triển nguồn lực công nghệ cao và thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo tại các khu công nghệ cao của Hà Nội trong giai đoạn tới.

2. **Nghị định 337/2025/NĐ-CP** quy định về hợp đồng lao động điện tử ban hành ngày 24/12/2025, có hiệu lực ngày 01/06/2025.

Nội dung:

Nghị định quy định về giao kết, thực hiện hợp đồng lao động điện tử; xây dựng, cập nhật, quản lý, duy trì, khai thác, sử dụng Nền tảng hợp đồng lao động điện tử.

Một số nội dung đáng chú ý:

- **Khuyến khích người sử dụng lao động áp dụng hợp đồng lao động điện tử** trong quản trị nhân sự và trong giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lao động, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực lao động – việc làm.
- **Quy định về điều kiện giao kết qua nền tảng eContract:** Giao kết hợp đồng lao động điện tử phải **thông qua nền tảng eContract**, bảo đảm yêu cầu về chữ ký số, định danh – xác thực điện tử, bảo mật thông tin, lưu trữ dữ liệu, chứng thực hợp đồng và khả năng tra cứu, chuyển đổi giữa hợp đồng điện tử và hợp đồng giấy.
- **Làm rõ trách nhiệm của nhà cung cấp dịch vụ eContract:** Nhà cung cấp eContract phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu kỹ thuật về an toàn thông tin, kết nối với Nền tảng hợp đồng lao động điện tử do Bộ Nội vụ quản lý.
- **Điều kiện của người lao động và người sử dụng lao động khi ký kết:** Các bên phải có giấy tờ định danh hợp pháp, chữ ký số và sử dụng dịch vụ cấp dấu thời gian theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.
- **Thời điểm có hiệu lực của hợp đồng lao động điện tử:** Hợp đồng có hiệu lực kể từ thời điểm bên sau cùng ký số và được chứng thực thông điệp dữ liệu.
- **Lộ trình triển khai:** Chậm nhất đến ngày 01/7/2026, Nền tảng hợp đồng lao động điện tử phải được đưa vào vận hành chính thức; từ thời điểm này, việc giao kết và thực hiện hợp đồng lao động điện tử được áp dụng thống nhất theo Nghị định.
-

II. Lĩnh vực Doanh nghiệp

3. **Thông tư 33/2025/TT-BKHCN** quy định tiêu chí doanh nghiệp thực hiện dự án sản xuất thiết bị điện tử được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành ngày 15/11/2025, có hiệu lực ngày 01/01/2026.

Nội dung:

Quy định tiêu chí xác định doanh nghiệp thực hiện dự án sản xuất thiết bị điện tử được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.

Một số điểm nổi bật:

- **Gắn ưu đãi thuế với phát triển ngành bán dẫn trong nước:** Doanh nghiệp được hưởng ưu đãi khi sử dụng chip bán dẫn có thiết kế thuộc sở hữu của tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc chip được sản xuất, đóng gói, kiểm thử tại Việt Nam.

- **Đặt yêu cầu rõ ràng về nghiên cứu, phát triển (R&D) và đổi mới sáng tạo:**
 - + Doanh nghiệp phải có bộ phận R&D với tối thiểu 10 nhân lực trình độ đại học trở lên, trong đó ít nhất 50% là công dân Việt Nam.
 - + Đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, tiêu chí được nói lỏng nhưng vẫn yêu cầu tối thiểu 03 nhân lực R&D.
- **Ưu tiên doanh nghiệp làm chủ thiết kế sản phẩm:** Sản phẩm của dự án sản xuất thiết bị điện tử phải có thiết kế thuộc sở hữu của chính doanh nghiệp, bao gồm từ đặc tả yêu cầu, kiến trúc hệ thống đến sơ đồ mạch và tài liệu kỹ thuật liên quan.
- **Thúc đẩy phát triển chuỗi cung ứng trong nước:** Dự án phải có tối thiểu 30% doanh nghiệp Việt Nam tham gia cung ứng nguyên liệu, linh kiện, dịch vụ hoặc lắp ráp, qua đó tăng mức độ liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước.
- **Gắn ưu đãi thuế với nghĩa vụ chuyển giao công nghệ:** Doanh nghiệp thực hiện chuyển giao công nghệ cho ít nhất 01 tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam trong vòng 05 năm, theo đúng quy định pháp luật về chuyển giao công nghệ.

Thông tư là công cụ pháp lý nhằm định hướng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp gắn với đổi mới sáng tạo, phát triển bán dẫn, làm chủ công nghệ và hình thành chuỗi cung ứng.

Quý độc giả có thể tham khảo thêm bài viết chuyên đề dưới đây để hiểu rõ hơn về các điều kiện và chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng đối với dự án công nghệ số nói chung, dự án sản xuất thiết bị điện tử nói riêng theo quy định mới:
<https://mibilaw.vn/luat-cong-ngheiep-cong-nghe-so-new/>.

III. Lĩnh vực Quyền Dân sự

4. **Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân 2025 số 91/2025/QH15 được Quốc hội Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 26/6/2025.**

Nội dung:

Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025 gồm 05 Chương, 39 Điều, quy định toàn diện về dữ liệu cá nhân, hoạt động bảo vệ dữ liệu cá nhân cũng như quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Đây là văn bản luật đầu tiên tại Việt Nam điều chỉnh một cách chuyên biệt lĩnh vực dữ liệu cá nhân, đánh dấu bước tiến quan trọng trong hoàn thiện thể chế pháp luật phục vụ chuyển đổi số.

Một số điểm nổi bật:

- **Mở rộng phạm vi áp dụng ra ngoài lãnh thổ Việt Nam:** Luật áp dụng không chỉ đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước mà còn đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân của công dân Việt Nam hoặc người gốc Việt đang sinh sống tại Việt Nam.
- **Phân loại dữ liệu cá nhân rõ ràng, điều chỉnh linh hoạt theo lĩnh vực:** Luật phân chia dữ liệu cá nhân thành dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy

cảm, đồng thời cho phép Chính phủ quy định chi tiết phù hợp với từng lĩnh vực như lao động – tuyển dụng, tài chính – ngân hàng, y tế, quảng cáo, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, điện toán đám mây...

- **Bổ sung trường hợp xử lý dữ liệu không cần sự đồng ý của chủ thể dữ liệu:** Luật cho phép xử lý dữ liệu không cần sự đồng ý trong trường hợp vì lợi ích chính đáng như bảo vệ tính mạng, sức khỏe; phòng, chống tội phạm; an ninh quốc gia; phục vụ hoạt động quản lý nhà nước; hoặc thực hiện thỏa thuận hợp pháp của chủ thể dữ liệu.
- **Siết chặt quản lý chuyển dữ liệu cá nhân ra nước ngoài:** Tổ chức, doanh nghiệp phải thực hiện đánh giá tác động việc chuyển dữ liệu cá nhân ra nước ngoài trong vòng 60 ngày kể từ khi bắt đầu xử lý hoặc chuyển giao dữ liệu, đồng thời cập nhật định kỳ khi có thay đổi về công nghệ hoặc quy trình.
- **Chế tài xử lý vi phạm nghiêm khắc:** Luật quy định mức xử phạt cao đối với hành vi vi phạm bảo vệ dữ liệu cá nhân, bao gồm phạt hành chính lên đến 03 tỷ đồng hoặc gấp 10 lần khoản thu lợi bất hợp pháp, phạt tối đa 05% doanh thu năm trước đối với vi phạm chuyển dữ liệu ra nước ngoài; đồng thời có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự và bồi thường thiệt hại dân sự trong trường hợp nghiêm trọng.
- **Cơ chế chuyển tiếp, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và khởi nghiệp:** Doanh nghiệp nhỏ và doanh nghiệp khởi nghiệp được lựa chọn thực hiện hoặc không thực hiện đánh giá tác động xử lý dữ liệu cá nhân trong thời hạn 05 năm, trừ các trường hợp xử lý dữ liệu cá nhân nhạy cảm hoặc dữ liệu của số lượng lớn chủ thể dữ liệu.

IV. Lĩnh vực Xuất Nhập khẩu

5. **Thông tư 113/2025/TT-BTC** quy định về biên lai thu thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, phi hải quan, lệ phí hàng hoá, phương tiện vận tải quá cảnh do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành ngày 09/12/2025, có hiệu lực ngày 01/01/2026.

Nội dung:

Quy định chi tiết về biên lai thu thuế và phí đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, phi hải quan và lệ phí hàng hóa, phương tiện vận tải quá cảnh.

Đáng chú ý:

- **Cho phép ủy nhiệm lập biên lai:** Việc ủy nhiệm phải được xác lập bằng văn bản, nêu rõ nội dung, thời hạn, phương thức thanh toán và biên lai vẫn mang tên tổ chức thu phí, lệ phí là bên ủy nhiệm. Đồng thời, việc phát hành biên lai ủy nhiệm phải được thông báo cho cơ quan hải quan theo quy định.
- **Mở rộng đối tượng áp dụng:** Không chỉ áp dụng cho cơ quan Hải quan, biên lai phải được lập bởi các tổ chức thu được ủy nhiệm, như doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính quốc tế và dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế khi thu thuế, phí, lệ phí thay cho chủ hàng hóa trong thủ tục hải quan.
- **Quy định chi tiết nội dung biên lai và mẫu biểu kèm theo.**

Việc ban hành Thông tư được đánh giá là bước đi chiến lược nhằm chuẩn hóa toàn bộ quy trình lập và quản lý biên lai thu thuế, phí và lệ phí hải quan, góp phần hỗ trợ cải cách thủ tục hành chính, tăng cường minh bạch trong thu ngân sách và phục vụ công tác logistics.

V. Lĩnh vực Xử phạt vi phạm hành chính

6. **Thông tư 20/2025/TT-BTP** hướng dẫn Nghị định 19/2020/NĐ-CP về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, được sửa đổi bởi Nghị định 93/2025/NĐ-CP do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành ngày 06/11/2025, có hiệu lực ngày 22/12/2025.

Nội dung:

Thông tư quy định thời hạn kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, làm rõ cơ chế tạm dừng và gia hạn thời gian kiểm tra, nhằm bảo đảm tính linh hoạt, phù hợp với thực tiễn tổ chức kiểm tra.

Một số nội dung đáng chú ý:

- **Quy định cụ thể các trường hợp phải tạm dừng kiểm tra:** Việc kiểm tra phải được tạm dừng khi có sự trùng lặp, chồng chéo về đối tượng kiểm tra hoặc khi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, sự kiện bất khả kháng ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch.
- **Làm rõ nguyên tắc tính thời hạn kiểm tra:** Thời gian tạm dừng kiểm tra không được tính vào thời hạn kiểm tra, qua đó tránh kéo dài kiểm tra một cách hình thức hoặc gây áp lực không cần thiết cho đối tượng được kiểm tra.
- **Quy định rõ các trường hợp được gia hạn kiểm tra:** Cho phép gia hạn thời gian kiểm tra đối với các vụ việc có hồ sơ xử lý vi phạm hành chính phức tạp, cần xác minh; đối tượng được kiểm tra không phối hợp; hoặc khi địa điểm kiểm tra ở vùng sâu, vùng xa, miền núi, hải đảo, nơi đi lại khó khăn.

Thông tư góp phần hoàn thiện cơ chế kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, bảo đảm việc kiểm tra được thực hiện chặt chẽ nhưng linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế và hạn chế tình trạng chồng chéo, kéo dài không cần thiết.